

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

(Biểu số 3 - Phụ lục II, Ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục phát triển doanh nghiệp).

Thực hiện Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp, Công ty TNHH NN MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Thừa Thiên Huế (gọi tắt là Công ty) báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1

- Sản phẩm dịch vụ cấp nước tưới tiêu (ha): 36.611 ha (KH 36.540 ha) đạt 100,19 %, tăng 71,07 ha, chủ yếu tiếp nhận và khai thác diện tích đập ngăn mặn giữ ngọt xã Lộc Thủy.

- Doanh thu: đạt 30.764,51 triệu đồng (KH: 30.809,47 triệu đồng) giảm 0,15% , số tuyệt đối giảm 44,96 triệu đồng so với kế hoạch, trong đó:

* Doanh thu quản lý khai thác công trình thủy lợi: 29.758,03 triệu đồng, giảm 0,17% so với kế hoạch; nguyên nhân giảm chủ yếu: Công ty TNHH VITTO giảm tiêu thụ nguồn nước thô do ảnh hưởng dịch COVID-19, nuôi cá hồ Khe Ngang do giảm quy mô lồng; nguồn kinh phí các công trình sự nghiệp mới quản lý sử dụng không hết do cuối năm UBND tỉnh mới ban hành định mức KTKT, nên hạng mục sửa chữa công trình không thực hiện kịp trong năm.

* Doanh thu khác (hoạt động tài chính): 1.006,49 triệu đồng, tăng 0,65% so với kế hoạch

- Lợi nhuận: 760,933 triệu đồng, tăng 0,52% so với kế hoạch.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

2.1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Lãnh đạo UBND tỉnh, các ban ngành cấp tỉnh, đặc biệt là sự hỗ trợ giúp đỡ của lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, sự ủng hộ của chính quyền địa phương và bà con nông dân trong Tỉnh; tập thể người lao động trong Công ty luôn đoàn kết thống nhất, đồng lòng



vượt khó trước mọi khó khăn thách thức; chính sách hỗ trợ đầu tư nâng cấp các công trình thủy lợi đã nâng cao tính chủ động và tăng năng lực cấp nước tưới tiêu cho nông nghiệp; doanh thu từ hoạt động dịch vụ công ích thủy lợi được Nhà nước hỗ trợ đầy đủ kịp thời; nhiệm vụ chính của Công ty là hoạt động công ích trong lĩnh vực quản lý vận hành hệ thống tưới tiêu khai thác các công trình thủy lợi nên thị trường ít biến động và ít tính cạnh tranh.

2.2. Khó khăn

Bên cạnh thuận lợi, quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng gặp một số khó khăn đặc thù như: Bước vào vụ sản xuất năm 2021, tình hình thời tiết biến đổi khó lường gây nên mưa lớn đột biến tại các tỉnh miền Trung trong đó có Thừa Thiên Huế, cụ thể đợt mưa vào cuối tháng 12/2020 đã gây ngập úng, vỡ bờ bao, bờ vùng, kênh mương trong quá trình lúa chuẩn bị thời vụ sản xuất 2020-2021; hệ thống công trình nhiều, phân tán, nằm ngoài trời, chịu ảnh hưởng trực tiếp của thiên nhiên, có nhiều công trình thủy lợi đã đưa vào sử dụng nhiều năm chưa được đại tu, sửa chữa như: Một số hồ, đập dâng miền núi Nam Đông, A Lưới, các công vùng triền; nhiều hồ chứa nước thủy lợi đã quá thời hạn quy định phải kiểm định an toàn hồ chứa nhưng chưa có nguồn kinh phí đảm bảo; do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp, trong 11 tháng đầu năm 2021, tỉnh Thừa Thiên Huế đã chịu ảnh hưởng của 10 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường đã gây ra 06 đợt rét và rét đậm; 10 đợt nắng nóng diện rộng, trong đó có nơi đạt và vượt giá trị nhiệt độ cao nhất trong lịch sử của tháng. Đặc biệt, trong tháng 9, tháng 10 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế liên tiếp chịu ảnh hưởng trực tiếp của hoàn lưu bão số 5, số 6, số 7, số 8 và 01 áp thấp nhiệt đới (ATNĐ); xảy ra 06 đợt mưa lớn diện rộng. Tổng lượng mưa 11 tháng đầu năm 2021 ở vùng đồng bằng và thành phố Huế là 2.499mm - 3.610mm; vụ Hè thu nắng hạn dài ngày gây nên tình trạng hạn hán, thiếu nước, đã làm tăng chi phí tiền điện bơm tưới, nạo vét kênh mương và chi phí lắp đặt tăng cường bổ sung các trạm bơm điện dã chiến, bơm dầu phục vụ chống hạn tại các huyện Phong Điền, đặc biệt là vùng tưới hồ Hòa Mỹ (mặc dù Công ty đã chủ động nâng cao tràn thêm 0,65 m tăng thêm lượng nước trong hồ 0,778 triệu m³), A Lưới và Nam Đông, làm sụt giảm một số diện tích nhất là vùng Phong Điền gồm các diện tích phục vụ của hồ Hòa Mỹ, liên hồ Mỹ Xuyên...

Về giá dịch vụ: Nhà nước tiếp tục giữ ổn định thời kỳ ngân sách nên mức hỗ trợ giá dịch vụ công ích thủy lợi chưa được điều chỉnh (kể từ năm 2013 cho đến nay), trong khi đó, giá cả của chi phí đầu vào như: tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, giá điện, giá vật tư... liên tục điều chỉnh tăng qua các năm. Đặc biệt trong năm 2021 dịch bệnh Covid-19 tiếp tục bùng phát và diễn biến hết sức phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	30,809	30,765	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,757	0,761	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,606	0,650	
5	Thuế và các khoản đã nộp NN	Tỷ đồng	0,273	0,403	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	ha	36.540	36.611	
8	Tổng số lao động	Người	194	145	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	12,07	11,92	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,07	1,04	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	11,00	10,88	

II. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt: **Không có** (Dự án quan trọng quốc gia, Dự án nhóm A, B)

2. Các khoản đầu tư tài chính.

- a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (Tiền gửi ngân hàng) : 15, 37 tỷ đồng.
- b) Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Du Lịch Huế: 3,193 tỷ đồng

III. Tình hình đầu tư tại các công ty con

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty: Công ty không áp dụng mô hình công ty mẹ, công ty con.

Trên đây là một số nội dung cơ bản Công ty kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét và tổng hợp để đăng tải, công bố thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh(công bố);
- Sở KH và ĐT tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban Giám đốc, KSV;
- Công khai tại Website Công ty;
- Lưu KH, VT.



Đỗ Văn Đính